

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Rơ le công suất 38502-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE

Mã sản phẩm **38502KWN901** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/160, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE

Phụ tùng xe máy mã **38502KWN901** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/160, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/ro-le-cong-suat-38502-kwn-901-honda-air-blade-125-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode--38502KWN901> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Rơ le công suất 38502-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE



SKU	38502KWN901
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/160, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE
Năm	AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX: 2010,2011,2012,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024,2026 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
EVT	Cải
Giá lẻ	178.017đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	127,155đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	135,064đ	-24.1%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	142,365đ	-20%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	150,882đ	-15.2%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	178,017đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng **38502KWN901** được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE BÓ DÂY (ACA125CBF - 2V,3V) HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-bo-day-aca125cbf-2v3v-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015>

- 5--EPCDOV0005310
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE BÓ DÂY (ANC125H) HONDA SH MODE** — HONDA · SH MODE · 2013,2014,2015,2016,2017,2018 · CATALOGUE SH MODE (05/2013-12/2018) · chi tiết số 16

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-bo-day-anc125h-honda-sh-mode--EPCDOV0001338>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (ACA125CBF - 2V,3V) HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 18

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-cum-day-dien-aca125cbf-2v3v-honda-air-blade-125-k27g--EP CDOV0002892>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (ACA125CBF - 2V,3V) HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012) · chi tiết số 18

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-cum-day-dien-aca125cbf-2v3v-honda-air-blade-k27a--EPCDO V0002757>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (SH125DR,ADR / SH160DR,ADR) HONDA SH 125 - SH 160** — HONDA · SH · 2024 · CATALOGUE SH 125 / SH 160 (2024) · chi tiết số 19

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-cum-day-dien-sh125dradr-sh160dradr-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002979>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY - CỤM CHÌA KHÓA HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2014,2015,2016,2017 · CATALOGUE PCX (2014-2017) · chi tiết số 26

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-cum-chia-khoa-honda-pcx--EPCDOV0002220>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY (ACA125CBF - V,4V,5V) HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 12

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-aca125cbf-v4v5v-honda-air-blade-125-12-2012-11-201 5--EPCDOV0005309>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY (ANC125E,F,G) HONDA SH MODE** — HONDA · SH MODE · 2013,2014,2015,2016,2017,2018 · CATALOGUE SH MODE (05/2013-12/2018) · chi tiết số 16

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-anc125efg-honda-sh-mode--EPCDOV0001337>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY / CỤM CHÌA KHÓA HONDA PCX 125 K35A (WW125E) 2013** — HONDA · PCX · 2013 · CATALOGUE PCX 125 K35A (WW125E) (2013) · chi tiết số 26

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-cum-chia-khoa-honda-pcx-125-k35a-ww125e-2013--EPC DOV0005417>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY AIR BLADE 125 / 160 (2026)** — HONDA · AIR BLADE · 2026 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / 160 (2026) · chi tiết số 30

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005865>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Piston tiêu chuẩn 13101-KWN-P00 HONDA PCX	13101KWNP00	245.166đ
PISTON CỐT 1 (0.25) 13102-KWN-P00 HONDA PCX	13102KWNP00	245.166đ
PISTON CỐT 2 (0.50) 13103-KWN-P00 HONDA PCX	13103KWNP00	245.166đ
Piston cốt 3 (0.75) 13104-KWN-P00 HONDA PCX	13104KWNP00	317.082đ
Piston cốt 4 (1.00) 13105-KWN-P00 HONDA PCX	13105KWNP00	317.082đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 38502KWN901. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 38502KWN901*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Rơ le công suất 38502-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE (38502KWN901) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/ro-le-cong-suat-38502-kwn-901-honda-air-blade-125-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode--38502KWN901>

MLA (9th ed.):

"Rơ le công suất 38502-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE (38502KWN901) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/ro-le-cong-suat-38502-kwn-901-honda-air-blade-125-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode--38502KWN901>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Rơ le công suất 38502-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE (38502KWN901) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/ro-le-cong-suat-38502-kwn-901-honda-air-blade-125-air-blade-160-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode--38502KWN901>.

Tài liệu này

Rơ le công suất 38502-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE (38502KWN901) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.